TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2021/HS-ST
Ngày 15 - 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tài
2. Bà Nguyễn Thị Nhơn

Thư ký phiên tòa*:* bà Nguyễn Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Huỳnh Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm và tuyên án công khai vụ án hình sự thụ lý số 168/2021/TLST-HS ngày 20/9/2021,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2021/QĐXXST-HS ngày 26/10/2021, đối với bị cáo:

Ông A; giới tính: nam; sinh năm: 1998 tại tỉnh Bình Định; nơi thường trú: thôn M, xã N, huyện P, tỉnh Bình Định; chỗ ở: đường X, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: bảo vệ; con ông Y và con bà Z (đã chết). Chưa vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Tạm giam: 05/6/2021 (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: bà B (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: ông C (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt B sau:

A là nhân viên bảo vệ của Tòa nhà V, địa chỉ đường X, phường H, quận T. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/6/2021, A được phân công đi tuần tra từ tầng 35 đến tầng G của Tòa nhà V. Khi tuần tra tầng 15, A phát hiện căn hộ

15.04 của chị B để cửa khép hờ không đóng, bên trong không mở đèn, A bấm chuông, gõ cửa Bng không có ai trả lời, A đẩy cửa cầm đèn pin rọi và đi vào bên trong căn hộ nhìn thấy bên trái có 01 cái giỏ màu xanh, A mở ra xem thấy bên trong có 01 Laptop hiệu DELL đựng trong túi chống sốc màu đen nên nảy sinh ý định lấy trộm. A lấy Laptop, dây sạc và chuột máy tính kẹp vào nách bên trái rồi tiếp tục đi tuần tra đến tầng G thì ngồi tại chốt trực. Đến 06 giờ 55 phút cùng ngày khi hết ca trực, A đi vào phòng camera nói với ca trưởng là anh G Laptop là do cư dân cho, anh G nói A làm giấy xuất tài sản khi mang ra ngoài nhưng A không làm giấy xuất tài sản mà mang Laptop đến tiệm sửa chữa điện thoại di động của anh C địa chỉ đường F, phường I, quận T nói với anh C là Laptop của bạn gái quên mật khẩu nhờ anh C mở khóa nên anh C nhận máy mở khóa cho A.

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 01/6/2021 khi quay lại căn hộ, chị B phát hiện laptop bị mất trộm nên báo với ban quản lý tòa nhà. Lúc này, anh G tiến hành trích xuất camera phát hiện bảo vệ A có mang 01 túi màu đen đựng Laptop đi ra từ căn hộ của chị B nên liên hệ yêu cầu A mang Laptop giao nộp. Sau đó A qua cửa hàng của anh C lấy Laptop mang về phòng trọ tại đường X, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh tháo pin ra rồi A mang Laptop giao nộp cho anh G, sau đó A về nhà lấy pin, dây sạc và chuột cho vào bịch nylon vứt ở bãi đất trống tại hẻm đường X, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến ngày 03/6/2021 chị B đến Công an phường H, quận T trình báo sự việc. Công an phường H, quận T lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh xử lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh, A khai nhận hành vi trộm cắp tài sản B trên.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 232/KLGĐTS-TCKH ngày 16/6/2021 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự quận Bình Thạnh kết luận: 01 máy Laptop hiệu Dell Vostro core i5 2450M có trị giá 6.000.000 đồng.

Thu giữ, xử lý vật chứng:

- 01 Laptop hiệu Dell Vostro core i5 2450M. Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho chị B.

- 01 USB ghi nhận hình ảnh A mang 01 túi màu đen đựng Laptop đi ra từ căn hộ của chị B.

- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 quần tây dài màu đen, là trang phục A mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc, 01 sim số 0969356548 thu giữ của A.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị B đã nhận lại tài sản, do đó chị B không có yêu cầu về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 173 /CT-VKSBTh ngày 17 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo A về tội: *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, bị cáo A thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo A từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù. Vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định B sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng B thẩm tra xét hỏi tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình B cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và bị hại, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/6/2021, tại căn hộ 15.04 Tòa nhà V, địa chỉ đường X, phường H, quận T, A đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 Laptop hiệu Dell Vostro core i5 2450M trị giá 6.000.000 đồng của chị B.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã lén lút lẻn vào nhà và lấy trộm tài sản là 01 Laptop hiệu Dell Vostro core i5 2450M trị giá 6.000.000 đồng của chị B. Đây là lỗi cố ý của bị cáo. Do đó, hành vi của bị cáo A đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản",* tội phạm và hình phạt được

quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng B tại phiên toà hôm nay, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội, bị cáo lấy laptop tháo pin ra rồi giao nộp cho anh Tùng. Còn pin, dây sạc và chuột bị cáo cho vào bịch nylon vứt ở bãi đất trống tại hẻm đường X, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Nhận thấy bị cáo cố ý không hoàn trả tài sản nguyên vẹn cho bị hại nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ "tự nguyện sửa chữa, khắc phục hậu quả" theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là bảo vệ của tòa nhà, được giao nhiệm vụ bảo vệ tài sản của cư dân nói riêng và khu chung cư nói chung, tuy vậy, bị cáo lại lợi dụng một số đặc quyền trong công việc để lén lút chiếm đoạt tài sản của chính cư dân nơi mình làm bảo vệ. Hội đồng xét xử cần cân nhắc hình phạt để răn đe bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:*

[4.1] Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] Về vật chứng:

- 01 USB ghi nhận hình ảnh A mang 01 túi màu đen đựng Laptop đi ra từ căn hộ của chị B: là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 quần tây dài màu đen, là trang phục A mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc, 01 sim số 0969356548 thu giữ của A: đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2021 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục thi hành án quận Bình Thạnh)

[5] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo: A phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo A 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/6/2021.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 áo sơ mi dài tay màu xanh, 01 quần tây dài màu đen

- Trả lại bị cáo A: 01 điện thoại di động Iphone 6 màu bạc, 01 sim số 0969356548

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 USB ghi nhận hình ảnh A mang 01 túi màu đen đựng Laptop đi ra từ căn hộ của chị B .

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/10/2021 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

3/Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án**.** Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Nhà tạm giữ - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.57 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả